

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025 – 2026

Môn: TOÁN LỚP 6

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày kiểm tra: 31/10/2025

I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm, mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

Chọn câu trả lời thích hợp và ghi vào bài làm

Câu 1. Khẳng định nào sau đây là sai?

A. Tập hợp các số tự nhiên khác 0 được kí hiệu là $\mathbb{N}^*$.

B. Mọi số tự nhiên đều có số liền sau cách nó một đơn vị.

C. Khi biểu diễn trên tia số nằm ngang có chiều mũi tên đi từ trái sang phải, nếu $a > b$ thì điểm a nằm bên trái điểm b .

D. Số 0 là số tự nhiên nhỏ nhất.

Câu 2. Cấu tạo thập phân của một số là $5.10^3 + 7.10 + 8$. Số đó là số nào?

A. 5 078.

B. 578.

C. 50 780.

D. 5 708.

Câu 3. Các số La Mã XI; XIX; XVII có giá trị tương ứng là:

A. 11; 19; 17.

B. 11; 21; 17.

C. 9; 19; 17.

D. 11; 19; 18.

Câu 4. Thứ tự thực hiện phép tính nào sau đây là đúng?

A. $2.3^2 + 1^2 = 6^2 + 1^2$.

C. $2.3^2 + 1^2 = 2.9 + 1$.

B. $2.3^2 + 1^2 = 2.6 + 2$.

D. $2.3^2 + 1^2 = 2.4^2$.

Câu 5. Chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau.

A. Số 0 là hợp số.

C. Các số nguyên tố nhỏ hơn 10 là 1; 3; 5; 7.

B. Số 1 là số nguyên tố bé nhất.

D. Số 2 là số nguyên tố chẵn duy nhất.

Câu 6. Tập hợp các ước của số 12 trong tập hợp số tự nhiên là

A. $\{1; 2; 3; 4; 5\}$.

B. $\{0; 2; 3; 4; 5\}$.

C. $\{1; 2; 3; 4; 6; 12\}$.

D. $\{0; 1; 2; 3; 4; 6; 12\}$.

Câu 7. Trong các số sau, số nào sau đây là bội của 9?

A. 36.

B. 38

C. 40.

D. 42.

Câu 8. Lan thu được 125 quả cam và chia đều vào các giỏ, mỗi giỏ 9 quả. Biết $125 = 9.13 + 8$. Hỏi số quả cam còn thừa chưa chia vào giỏ là bao nhiêu?

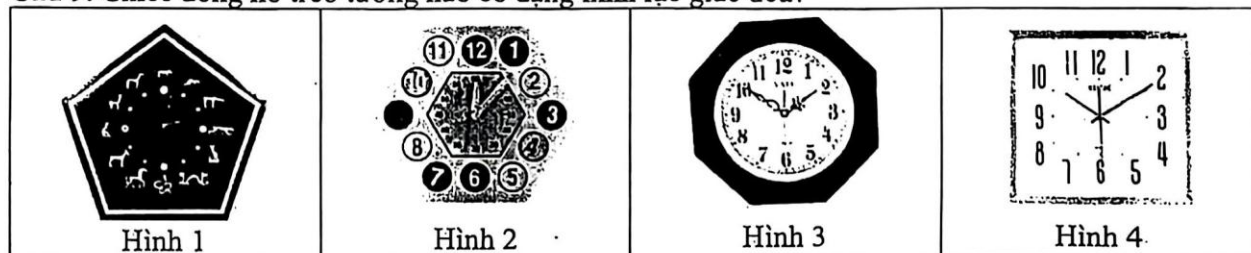
A. 5.

B. 8

C. 9

D. 13.

Câu 9. Chiếc đồng hồ treo tường nào có dạng hình lục giác đều?



A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 10. Hình nào sau đây có hai đường chéo vuông góc với nhau?

A. Hình bình hành.

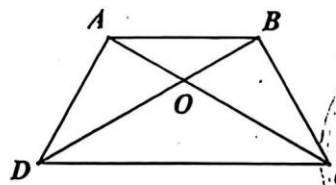
B. Hình chữ nhật.

C. Hình thang cân.

D. Hình thoi.

Câu 11. Hình thang cân $ABCD$ như hình bên có:

- A. Hai đường chéo AC và BD bằng nhau.
- B. Hai cạnh AB và CD bằng nhau.
- C. Hai cạnh AD và BC song song.
- D. $AO = CO$.



Câu 12. Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Tam giác đều, hình vuông, lục giác đều có các cạnh bằng nhau.
- B. Tam giác đều, hình vuông, lục giác đều có các đường chéo bằng nhau.
- C. Tam giác đều, hình vuông, lục giác đều có các góc ở mỗi đỉnh bằng nhau.
- D. Lục giác đều được ghép từ sáu tam giác đều.

II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 13. (1,5 điểm)

- a) Biểu diễn các số 1203 và $\overline{a1b98}$ ($a \neq 0$) dưới dạng tổng các lũy thừa của 10 theo mẫu sau:

$$5763 = 5.10^3 + 7.10^2 + 6.10 + 3.$$

- b) Biểu diễn các số tự nhiên 19; 28 bằng số La Mã.

Câu 14. (1,0 điểm)

- a) Thực hiện phép tính: $2. \left[(7 - 3^{2026} : 3^{2025}) : 2^2 + 99 \right] - 100.$

- b) Tính hợp lí: $1234^2 - 1234.233 - 1234.$

Câu 15. (1,5 điểm)

- a) Trong các số sau: 9; 19; 29; 39, những số nào là số nguyên tố, những số nào là hợp số?
- b) Từ các chữ 0; 1; 5; 8, hãy viết tất cả các số có ba chữ số chia hết đồng thời cho cả 2; 3; 5 và 9.

Câu 16. (1,0 điểm)

- a) Mỗi hình sau đây có dạng hình gì?



Hình 1



Hình 2

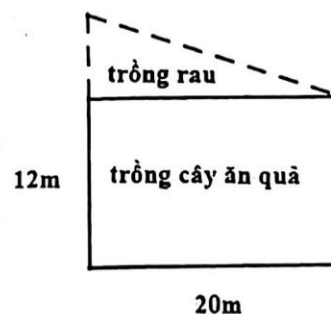


Hình 3

- b) Dùng thước thẳng và compa vẽ hình thoi $MNPQ$ cạnh bằng 4cm.

Câu 17. (1,0 điểm) Bác Quân có một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài 20m, chiều rộng 12m để trồng cây ăn quả.

- a) Tính chu vi và diện tích mảnh đất trồng cây ăn quả.
- b) Vì muốn có nguồn rau sạch để dùng trong gia đình nên bác đã mở rộng theo chiều rộng của mảnh vườn thêm một phần đất để trồng các loại rau có dạng tam giác như hình vẽ. Biết tổng diện tích trồng cây ăn trái và trồng rau là $270m^2$. Hỏi bác Quân đã mở rộng mảnh vườn thêm bao nhiêu mét theo chiều rộng?



Câu 18. (1,0 điểm) Một xưởng mộc có một tấm ván hình chữ nhật

với kích thước là $84 \text{ cm} \times 60 \text{ cm}$. Người thợ muốn cắt tấm ván trên thành các miếng ván nhỏ hình vuông có kích thước bằng nhau, sao cho tấm ván được cắt vừa hết, không thừa mẫu gỗ nào.

- a) Hỏi độ dài miếng ván nhỏ hình vuông được cắt ra có thể là bao nhiêu? Biết các độ dài này là một số tự nhiên với đơn vị là xăng-ti-mét.

- b) Giả sử độ dài mỗi miếng ván nhỏ hình vuông được cắt ra như trên là lớn nhất, khi đó số miếng ván nhỏ hình vuông cắt được là bao nhiêu?

..... HẾT